|  |
| --- |
| ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**C:\Users\Admin\Documents\Zalo Received Files\Logo TUEBA (1).png**DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU****DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ****ĐỢT THÁNG …… NĂM 20……****NGÀNH:……………………..****MÃ SỐ:………………………****Họ và tên người dự tuyển NCS :****Cơ quan công tác:****Tên đề tài/hướng nghiên cứu:****Người hướng dẫn (dự kiến):**THÁI NGUYÊN - 20…. |

|  |
| --- |
| **MỤC LỤC**TrangDanh mục các ký hiệu, các chữ viết tắt vDanh mục các bảng, biểu viDanh mục các hình (hình vẽ, ảnh chụp, đồ thị...) vii ...**PHẦN I: LUẬN GIẢI LÝ DO LỰA CHỌN CƠ SỞ ĐÀO TẠO 1**123.…..**Phần II: ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU SƠ BỘ** 122.1.2.1.1.2.1.2.……2.2.2.2.1.2.2.2.2.3.......**TÀI LIỆU THAM KHẢO****PHỤ LỤC** |

**Phần I: LUẬN GIẢI LÝ DO LỰA CHỌN CƠ SỞ ĐÀO TẠO**

1. Mục tiêu và mong muốn đạt được khi đăng ký đi học nghiên cứu sinh.

2. Lý do lựa chọn cơ sở đào tạo.

3. Những dự định và kế hoạch để đạt được những mục tiêu mong muốn.

4. Kinh nghiệm (về nghiên cứu, về thực tế, hoạt động xã hội và ngoại khóa khác); kiến thức, sự hiểu biết và những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề dự định nghiên cứu, phản ảnh sự khác biệt của cá nhân thí sinh trong quá trình học tập trước đây và những kinh nghiệm đã có. Lý giải về những khiếm khuyết hay thiếu sót (nếu có) trong hồ sơ như kết quả học đại học, thạc sĩ chưa cao…

5. Định hướng phát triển sau khi tốt nghiệp.

6. Đề xuất người hướng dẫn (nếu có).

**Phần II: ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU SƠ BỘ**

**1. Tên đề tài (hoặc định hướng) nội dung nghiên cứu**

- Nội dung nghiên cứu của một đề tài khoa học được phản ánh một cách cô đọng nhất trong tiêu đề/ tên đề tài.

Tên đề tài cần có tính đơn nghĩa, khúc chiết, rõ ràng ngắn gọn, cô đọng vấn đề nghiên cứu, chuyên biệt, không trùng lặp với tên các đề tài đã có, có địa điểm, thời gian …, không dẫn đến những sự hiểu lầm, hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau hay hiểu mập mờ. Tên đề tài phải phù hợp với mã ngành đào tạo; không nên có nội dung nghiên cứu quá rộng dẫn đến hậu quả không thực hiện được; Cần tránh các đề tài có chung nhiều chuyên ngành, quá đặc thù; Vấn đề được nghiên cứu phải có giá trị khoa học và thực tiễn; Nên đi sâu vào nghiên cứu 1 - 2 vấn đề để kết luận có tính khoa học cao.

Ví dụ:

a) Nghiên cứu tuyển chọn và sản xuất một số tổ hợp lúa lai hệ hai dòng có năng suất chất lượng cao góp phần phát triển lúa lai tại Thanh Hóa

b) Thực trạng và giải pháp kinh tế xã hội chủ yếu phát triển bền vững cộng đồng dân tộc ít người tại chỗ vùng đệm Vườn Quốc gia Yok Đôn huyện Buôn Đôn, tỉnh Đaklak.

c) Nghiên cứu thực trạng hen phế quản ở học sinh Tiểu học - Trung học cơ sở thành phố Thái Nguyên và hiệu quả kiểm soát hen bằng ICS + LABA

- Nếu nghiên cứu sinh chưa xác định rõ tên đề tài thì cần phải trình bày được định hướng nghiên cứu và dự kiến nội dung nghiên cứu.

**2. Đặt vấn đề**

**2.1. Lý do chọn đề tài, lĩnh vực nghiên cứu**

Người dự tuyển NCS cần lý giải rõ mình làm nghiên cứu đó nhằm giải quyết vấn đề gì (vấn đề nghiên cứu, không phải vấn đề thực tiễn). Có thể 1 đề tài chỉ giải quyết được 1 vấn đề, nhưng cũng có thể nhiều hơn (2 hoặc 3).

-Trình bày lý do tại sao chọn vấn đề nghiên cứu này?

- Những câu hỏi đặt ra cần phải trả lời khi nghiên cứu vấn đề này?

- Người dự tuyển NCS phải đặt ra các giả thiết (hypothesis). Trong nghiên cứu không riêng gì các ngành kinh tế - xã hội mà cảc các ngành kỹ thuật đều phải cần hoặc Giả thiết hoặc Giả thuyết hoặc cả 2.

**2.2. Mục tiêu nghiên cứu**

**2.2.1. Mục tiêu tổng quát**

Nêu được mục tiêu cuối cùng, chung nhất của vấn đề nghiên cứu là nhằm giải quyết vấn đề gì cho sản xuất hoặc cho nghiên cứu khoa học.

Ví dụ:

a) Tuyển chọn các tổ hợp lúa lai hai dòng được chọn tạo trong nước, có năng suất chất lượng cao, thời gian sinh trưởng ngắn phù hợp với vụ Xuân, vụ Mùa tại Thanh Hóa

b) Trên cơ sở nghiên cứu đánh giá các vấn đề sản xuất và tiêu thụ rau xanh đưa ra các giải pháp nhằm phát triển sản xuất, tiêu thụ rau xanh ở Hà Nội đến năm 2030.

c) Nghiên cứu thực trạng và đề xuất các giải pháp kinh tế xã hội nhằm phát triển bền vững cộng đồng dân tộc ít người tại chỗ vùng đệm Vườn Quốc gia Yok Đôn, huyện Buôn Đôn, tỉnh ĐakLak.

**2.2.2. Mục tiêu cụ thể**

Xác định một số mục tiêu cụ thể cần đạt được để đạt được mục đích tổng quát

Ví dụ:

a) Góp phần hệ thống hóa cở sở lý luận và thực tiễn về phát triển bền vững cộng đồng các dân tộc ít người tại chỗ vùng đệm vườn Quốc gia.

b) Đánh giá thực trạng phát triển cộng đồng các dân tộc ít người tại chỗ ở vùng đệm Vườn Quốc gia Yok Đôn.

c) Đề xuất các giải pháp kinh tế xã hội chủ yếu nhằm phát triển bền vững cộng đồng các dân tộc ít người tại chỗ vùng đệm Vườn Quốc gia Yor Đôn.

**2.3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Nghiên cứu được tiến hành trên đối tượng nào?

 Phạm vi nghiên cứu (ở đâu? thời gian nào?)

**3. Tổng quan tài liệu**

Nguời dự tuyển NCS cần trình bày/viết có logic các vấn đề để chỉ đúng tầm quan trọng của đề tài. Nêu được các nghiên cứu có liên quan đến vấn đề nghiên cứu ở trong nước và ngoài nước (chú ý các tài liệu gốc, mới trong vòng 5 - 6 năm trở lại đây), các tài liệu, tạp chí liên quan trực tiếp tới các vấn đề sẽ được nghiên cứu). Đề tài nghiên cứu hiện tại đang ở trạng thái nào? (đề tài mới bắt đầu? hay tiếp tục những nghiên cứu trước đây của người dự tuyển NCS?…). Các tác giả, nhà nghiên cứu khác trong cùng lĩnh vực đã làm được gì? Những vấn đề gì còn tồn tại cần nghiên cứu tiếp?

Người dự tuyển NCS cần tham khảo các tạp chí chuyên ngành ở Châu Âu, Mỹ: lấy reviews, abstracts của các bài báo có liên quan đến đề tài nghiên cứu; tham khảo các mẫu luận án trên internet, tham khảo cách trích dẫn tài liệu tham khảo.

**4. Nội dung, vật liệu và phương pháp nghiên cứu**

**4.1. Nội dung nghiên cứu**

Nội dung nghiên cứu cần theo sát các mục tiêu nghiên cứu:

 Ví dụ:

4.1.1. Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và tình hình sản xuất lúa lai tại Thanh Hóa.

4.1.2.................................................................

4.1.3.................................................................

4.1.4.................................................................

**4.2. Phương pháp nghiên cứu**

Mỗi nội dung nghiên cứu cần có phạm vi, địa điểm, vật liệu và phương pháp nghiên cứu riêng, phù hợp yêu cầu. Người dự tuyển NCS có thể trình bày như sau:

**4.2.1. Thời gian nghiên cứu**

**4.2.2. Địa điểm nghiên cứu**

Nêu tóm tắt các nội dung chính về điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội của địa bàn nghiên cứu, những đặc điểm này có liên quan mật thiết đến đề tài nghiên cứu.

**4.2.3. Phương pháp nghiên cứu**

Nêu tên, nội dung của các phương pháp nghiên cứu, bố trí, xử lý số liệu của thí nghiệm và việc vận dụng các phương pháp này vào đề tài nghiên cứu. Nếu có mô hình thì phải nêu được mô hình lý thuyết và mô hình thực nghiệm trong nghiên cứu này. Tùy đề tài có thể có phần lý thuyết cơ bản.

Hoặc nguời dự tuyển NCS có thể trình bày chung địa điểm, thời gian, vật liệu nghiên cứu, phương pháp thí nghiệm và các chỉ tiêu theo dõi theo từng nội dung nghiên cứu.

**5. Kế hoạch thực hiện:**

Người dự tuyển NCS cần trình bày những việc làm cụ thể trong từng giai đoạn/thời kỳ, những hoạt động nào tiến hành trước/sau? Thời gian dự kiến cho từng hoạt động là bao lâu?..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Các hoạt động/ nội dung** | **Thời gian** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| 1 | 1.1 | x | x |  |  |  |  |
| 2 | 1.2 |  | x | x |  | x |  |
| 3 | 1.3 |  |  |  |  |  |  |
| 4 | 1.4 |  |  |  |  |  |  |
| 5 | 1.5 |  |  |  | x | x | x |
| 6 | Báo cáo tiến độ |  |  |  |  |  |  |
| 7 | Viết Luận án |  |  |  |  |  |  |
| 8 | Bảo vệ Luận án |  |  |  |  |  |  |

**6. Tài liệu tham khảo**

 **NGƯỜI THỰC HIỆN**

**HÌNH THỨC TRÌNH BÀY DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU**

1. Trình bày trên một mặt giấy, giấy trắng khổ A4, chữ Times New Roman 13 hoặc 14 của hệ soạn thảo Winword tương đương, mật độ chữ bình thường, không kéo dãn hay nén chữ, dãn dòng đặt ở chế độ 1,5 line.

2. Trang bìa (theo mẫu): đóng bìa cứng màu:

- Ngành Quản lý kinh tế: màu hồng.

- Ngành Quản trị kinh doanh: màu xanh lá.

- Ngành Kinh tế nông nghiệp: màu xanh dương.

3. Căn lề:

* + - Lề trên: 3,0 cm
		- Lề dưới: 2,5 cm
		- Lề trái: 3,5 cm
		- Lề phải: 2,0 cm

4. Số trang được điền ở giữa lề trên

 - Các nội dung mục lục, danh mục các ký hiệu, các chữ viết tắt, danh mục các bảng, danh mục các hình,.... được đánh số trang theo thứ tự số la mã: i, ii, iii. iv, v...

 - Trang của dự thảo đề cương được đánh số thứ tự bắt đầu từ trang đầu tiên của phần I.

**HƯỚNG DẪN XẾP TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Tài liệu tham khảo được xếp riêng theo từng ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung, Nhật...). Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch, kể cả tài liệu bằng tiếng Trung Quốc, Nhật... (đối với những tài liệu bằng ngôn ngữ còn ít người nếu có thể thêm phần dịch tiếng Việt đi kèm theo mỗi tài liệu).

2. Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC họ tác giả luận án theo thông lệ của từng nước:

- Tác giả là người nước ngoài: Xếp thứ tự ABC theo họ.

- Tác giả là người Việt Nam: xếp thứ tự ABC theo tên nhưng vẫn giỡ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt Nam, không đảo tên lên trước họ.

- Tài liệu không có tên tác giả thì xếp thứ tự ABC từ đầu của tên cơ qan ban hành báo cáo hay ấn phẩm, ví dụ: Tổng cục Thống kê xếp vào vần T, Bộ Giáo dục và Đào tạo xếp vào vần B...

3. Tài liệu tham khải là sách, luận án, báo cáo phải ghi đầy đủ các thông tin sau:

\* Tên các tác giả hoặc cơ quan ban hành (Không có dấu ngăn cách)

\* (Năm xuất bản), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn).

\* Tên sách, luận án hoặc báo cáo, (*in nghiêng, dấu phẩy cuối tên*)

\* Nhà xuất bản, (dấu phẩy cuối tên nhà xuất bản)

\* Nơi xuất bản, (dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo)

(xem ví dụ trang sau tài liệu số 2, 3, 4, 23, 20, 31, 32, 33)

Tài liệu tham khải là **bài báo trong tạp chí, bài trong một cuốn sách...** ghi đầy đủ các thông tin sau:

\* Tên các tác giả (không có dấu ngăn cách)

\* (Năm công bố), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)

\* "Tên bài báo", (đặt trong ngoặc kép, không in nghiêng, dấu phẩy cuối tên).

\* Tên tạp chí hoặc tên sách (*in nghiêng, dấu phẩy cuối tên*)

\* Tập (không có dấu ngăn cách)

\* (Số), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)

\* Các số trang. (gạch ngang giữa hai chữ số, dấu chấm kết thúc)

(xem ví dụ trang sau tài liệu số 1, 2, 29).

4. Tài liệu tham khảo là **bài báo, tài liệu trên trang Web...** ghi đầy đủ các thông tin sau:

\* Tên tác giả (năm), tiêu đề bài viết, Công ty hoặc tổ chức (nếu khác với tác giả), (URL - địa chỉ trang web đầy đủ, ngày duyệt web).

Ví dụ: - World Bank (2002), World Develoment Indicators Online, <http://publications.worldbank.org/WDI/>, ngày 17/7/2002.

- Thủy Phương (2008). Tranh chấp Biển Đông: Cần hợp tác và đúng luật quốc tế, <http://www.vnn.vn>, ngày 09/12/2008.

Danh mục tài liệu tham khảo cần chú ý những chi tiết về trình bày nêu trên. Nếu tài liệu dài hơn một dòng thì nên trình bày sao cho từ dòng thứ hai lùi vào so với dòng thứ nhất 1cm để phần tài liệu tham khảo được rõ ràng và dễ theo dõi.

Dưới đây là ví dụ về cách trình bày trang tài liệu tham khảo:

TÀI LIỆU THAM KHẢO

**Tiếng Việt**

1. Quách Ngọc Ân (1992), "Nhìn lại hai năm phát triển lúa lai", *Di truyền học ứng dụng,* 98 (1), tr. 10 - 16.

2. Nguyễn Văn Bảo (2007), "Giáo dục đại học - Những vấn đề bức xúc và những giải pháp thực hiện khi nước ta là thành viên WTO", *Tạp chí Kinh tế và Phát triển,* 122 (1), tr.52 - 54.

3. Bộ Nông nghiệp & PTNT (1996), *Báo cáo tổng kết 5 năm (1992 - 1996) phát triển lúa lai,* Hà Nội.

4. Nguyễn Hữu Đống, Đào Thanh Bằng, Lâm Quang Dụ, Phạm Đức Trực (1997), *Đột biến - Cơ sở lý luận và ứng dụng,* Nxb Nông nghiệp, Hà Nội, tr. 15- 20.

5. Nguyễn Văn Nam, Trần Thọ Đạt (2006), *Tốc độ và chất lượng tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam,* Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội, tr.10, 15 - 20.

6. Trần Anh Tuấn (2007), *Hoàn thiện thể chế quản lý công chức ở Việt Nam trong điều kiện phát triển và hội nhập quốc tế,* Luận án tiến sĩ kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.

...

**Tiếng Anh**

1. Anderson J. E. (1985), "The Relative Inefficiency of Quota, The Cheese Case", *American Econmic Review, 75(1), pp. 178 - 90.*

2. Borkakati R. P, Virmani S. S. (1997), "Genetics of thermosensiteve genic male sterility in Rice", *Euphytica* 88, pp. 1 - 7.

3. Boulding K.E. (1955), *Economics Analysis,* Hamish Hamilton, London.

4. Burton G.W. (1988), "Cytoplasmic male - sterility in pearl millet (penni - setum glaucuml)", *Agronomic Journal* 50, pp. 230 - 231.

5. Central Statistical Organization (1995), *Statistical Year Book,* beijing.

6. FAO (1971), *Agricultural Commodity Projections (1970 - 1980),* Vol. II Rome.